

Số: 03/2022/QĐCNTTLH

V, ngày 14 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TOÀ ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55; 58; 81; 82; 83, 107, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của anh Phạm Hồng C và chị Trần Thị Khánh N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 11 năm 2021 về việc yêu cầu ly hôn của anh Phạm Hồng C.

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2021 về thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:

- **Người khởi kiện:** Anh Phạm Hồng C, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Xóm H, thôn V, xã G, huyện V, tỉnh N

- **Người bị kiện:** Chị Trần Thị Khánh N, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Xóm H, thôn V, xã G, huyện V, tỉnh N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 22 tháng 12 năm 2021 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 22/12/2021 cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Hồng C và chị Trần Thị Khánh N

1.2. Về con chung: Anh Phạm Hồng C và chị Trần Thị Khánh N xác định có một con chung là cháu là Phạm Hồng Đ, sinh ngày 07/10/2019. Hiện nay cháu Đ đang ở cùng với chị N. Anh Phạm Hồng C và chị Trần Thị Khánh N thống nhất thoả thuận sau khi ly hôn sẽ giao cháu Phạm Hồng Đ cho chị Trần Thị Khánh N tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Phạm Hồng C phải có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Trần Thị Khánh N

với số tiền là 2.000.000 (hai triệu) đồng/01 tháng. Kể từ tháng 12 năm 2021 cho đến khi cháu Phạm Hồng Đ đủ 18 tuổi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản và công nợ chung: Anh Phạm Hồng C và chị Trần Thị Khánh N cùng thống nhất tự thỏa thuận về tài sản chung, công nợ chung không đề nghị Toà án xem xét giải quyết. Do vậy về quan hệ tài sản chung và công nợ chung Toà án không xem xét giải quyết.

1.4. Về các vấn đề khác: Chi phí hòa giải các bên không phải chịu.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
- VKSND huyện V;
- THADS huyện V;
- UBND xã G;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ./.

Hà Thiện Thành